

Số: 150/X /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 29 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa và mua sắm
doanh cụ nhà làm việc Hậu cần kỹ thuật**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của
Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây
dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09
tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công
trình; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ
Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh
Sơn La về việc giao dự toán thu, chi năm 2021;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 232/TTr-SXD
ngày 21 tháng 6 năm 2021 và Kết quả thẩm định số 196/KQTD-SXD ngày 21
tháng 6 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa và mua sắm doanh cụ nhà làm
việc Hậu cần kỹ thuật, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa và mua sắm doanh cụ nhà làm việc Hậu
cần kỹ thuật.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Chủ đầu tư: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La.

4. Mục tiêu, quy mô xây dựng, giải pháp thiết kế chủ yếu:

4.1. Mục tiêu: Bổ sung, tăng cường cơ sở vật chất cho cán bộ, chiến sỹ, nâng cao chất lượng và hiệu quả cho công tác hậu cần kỹ thuật, bảo vệ an ninh Quốc phòng trên địa bàn tỉnh; góp phần giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường hoà bình để đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; làm thất bại âm mưu chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và nền văn hoá. Bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ sự nghiệp đổi mới và lợi ích quốc gia, dân tộc.

4.2. Quy mô xây dựng và giải pháp thiết kế chủ yếu

4.2.1. Phần xây dựng

a) *Cải tạo nhà làm việc Hậu cần kỹ thuật:* Nhà 3 tầng; diện tích xây dựng 515,91m²; diện tích sàn 1.620,80m².

- Mái: Tháo dỡ tấm đan bê tông dày 40mm, lớp gạch tuynel chống nóng; lắp dựng vì kèo mái, xà gồ thép hình, lợp tôn múi dày 0,35mm; tháo dỡ, thay thế đường ống thoát nước mái.

- Cạo bỏ toàn bộ lớp vữa trát tường, trát lại bằng vữa xi măng mác 75; toàn bộ tường lăn sơn trực tiếp 03 nước.

- Dỡ bỏ tường thạch cao TK1, TK2 trực (A1*); xây lại bằng gạch bê tông trung áp siêu nhẹ AAC vữa xi măng mác 75, trát tường vữa xi măng mác 75, lăn sơn trực tiếp 03 nước.

- Bóc bỏ toàn bộ lớp vữa trát trần các phòng, hành lang, khu vệ sinh tầng 3 (*kết cấu sàn bằng Panel lắp ghép*); thay mới bằng trần thạch cao khung xương (*trừ trần khu vệ sinh tầng 1, tầng 2; phòng hội trường tầng 2, tầng 3 đã có trần thạch cao; trần tum thang không cải tạo*).

- Bóc bỏ toàn bộ lớp vữa trát trần khu vực ban công các tầng (*kết cấu bằng sàn bê tông cốt thép đổ toàn khối*); trát lại bằng vữa xi măng mác 75, lăn sơn trực tiếp 03 nước.

- Bóc bỏ toàn bộ lớp gạch lát nền tầng 1; lát lại bằng gạch Ceramic kích thước (50x50)cm.

- Bóc bỏ toàn bộ lớp gạch men cầu thang bộ; ốp, lát lại bằng đá Granite; tháo dỡ lan can cầu thang bộ, thay thế bằng lan can inox mới.

- Xử lý chống tắc nghẽn đường ống thoát nước đứng khu vệ sinh trực (15-

16): Phá dỡ hộp kỹ thuật khu vệ sinh trực (15-16); tháo dỡ đường ống Ø76 hiện trạng; thay thế bằng đường ống Ø90 mới; xây hoàn trả lại hộp kỹ thuật mới bằng gạch không nung vữa xi măng mác 50, trát ngoài vữa xi măng mác 50, ốp ngoài bằng gạch men kính kích thước (30x45)cm cao 1,8m.

- Cạo bỏ lớp sơn cũ cửa đi, cửa sổ phía sau nhà (*trục E, F đoạn từ trục 2 đến trục 15*); sơn lại bằng 03 nước sơn giống màu hiện trạng.

- Tháo dỡ, thay thế cửa sổ S2, S6 khu vệ sinh bằng cửa sổ nhôm kính mới.

b) Các chi tiết khác: Theo hồ sơ thiết kế BVTC trình thẩm định.

4.2.2. Phần thiết bị: Mua sắm bàn ghế cho 2 phòng hội trường tại tầng 2 và tầng 3; bổ sung bàn ghế làm việc và bàn máy tính cho các phòng làm việc, thay thế bàn ghế cũ đã hư hỏng và một số thiết bị, doanh cụ khác.

5. Tổ chức tư vấn lập dự án (Báo cáo kinh tế-kỹ thuật): Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Nguyên Phúc. Địa chỉ: Ngõ 308B, tổ 12, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất: phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Diện tích sử dụng đất: Trong khuôn viên Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La.

7. Loại, cấp công trình, thời gian sử dụng công trình chính theo thiết kế: Công trình dân dụng, cấp III; thời gian sử dụng công trình chính: 20-50 năm.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: 01 bước (thiết kế bản vẽ thi công). Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu:

- QCVN 01-2019/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.

- QCVN 03-2012/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị.

- QCXDVN 05-2008: Nhà ở và công trình công cộng-an toàn sinh mạng và sức khỏe;

- QCVN 18-2014/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn trong xây dựng.

- QCVN 16-2019/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng.

- QCVN 09-2017/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả.

- TCVN 4601-2012: Công sở cơ quan hành chính nhà nước-Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng-Nguyên tắc cơ bản để thiết kế.
- TCVN 2737-2020: Tiêu chuẩn tải trọng và tác động.
- TCVN 5574-2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 5575-2012: Kết cấu thép-Tiêu chuẩn thiết kế.
- Bộ tiêu chuẩn TCVN 1651-2018: Thép cốt bê tông.
- TCVN 11231-2015 (ISO 5002-2013): Thép lá cacbon cán nóng và cán nguội mạ kẽm điện phân chất lượng thương mại và dập vuốt.
- TCVN 6525-2018: Thép cacbon tấm mỏng chất lượng kết cấu được mạ kẽm và hợp kim kẽm-sắt nhúng nóng liên tục.
- TCVN 5573-2011: Kết gạch đá và gạch đá cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.
- TCVN 9366-2012: Tiêu chuẩn về cửa đi, cửa sổ;
- TCVN 9379-2012: Kết cấu xây dựng và nền-Nguyên tắc cơ bản về tính toán.
- TCVN 4516:1988: Hoàn thiện mặt bằng xây dựng. Quy phạm thi công và nghiệm thu công trình;
- TCXDVN 33-2006: Cấp nước đường ống -mạng lưới đường ống và công trình- Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 7957-2008: Thoát nước-Mạng lưới và công trình bên ngoài-Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 5576-1991: Hệ thống thoát nước-Quy phạm quản lý kỹ thuật.
- TCVN 9404-2012: Sơn xây dựng-Phân loại.
- TCVN 9406-2012: Sơn-Phương pháp không phá hủy xác định chiều dày màng sơn khô.
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư: 2.500 triệu đồng.

Trong đó:

- | | | |
|-----------------------------------|-----------|-------------|
| - Chi phí xây dựng: | 1.761,748 | Triệu đồng; |
| - Chi phí thiết bị: | 388,510 | Triệu đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án: | 64,156 | Triệu đồng; |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 179,819 | Triệu đồng; |

- Chi phí khác: 44,480 Triệu đồng;
- Chi phí dự phòng: 61,287 Triệu đồng;

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021.

11. Nguồn vốn, dự kiến bố trí kế hoạch vốn: Năm 2021: 2.500 triệu đồng; (Theo Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu chi ngân sách năm 2021).

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện dự án hoặc thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ để tổ chức thực hiện quản lý dự án theo đúng quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La (*chủ đầu tư*) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu trình thẩm định, phê duyệt; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định.

2. Giám đốc Sở Xây dựng chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu thẩm định, trình phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Sơn La; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Chủ đầu tư 5 bản.
- Lưu: VT; NC, TH, KT_(Quý), 15b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Minh

